

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 04 năm 2026

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
(Nhiệm kỳ 2026 – 2031)**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá;

Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2026-2031) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- Chủ trì biểu quyết để thông qua Danh sách đề cử, ứng cử;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có);

III. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.



IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT, BKS

1. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị

1.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 02 thành viên (trong trường hợp ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình V/v: **Thông qua miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031**).

1.2. Thời gian giữ nhiệm kỳ của thành viên HĐQT bầu mới: 2026 – 2031.

1.3. Số lượng ứng viên Hội đồng quản trị tối đa: Không hạn chế

1.4. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia Hội đồng quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 và Khoản 4 Điều 27 Điều lệ Công ty, cụ thể:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.
- c. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết pháp luật.
- d. Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại quá 05 (năm) công ty khác.

Ngoài ra, thành viên độc lập Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện tại khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

2. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm soát

2.1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát bầu bổ sung: 01 thành viên (trong trường hợp ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình V/v: **Thông qua miễn nhiệm 01 thành viên BKS do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031**).

2.2. Thời gian giữ nhiệm kỳ của thành viên BKS bầu mới: 2026 – 2031.

2.3. Số lượng ứng viên Ban Kiểm soát tối đa: Không hạn chế

2.4. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia Ban Kiểm soát phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Khoản 2 Điều 38 Điều lệ Công ty cụ thể:

- a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

- e. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- f. Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong vòng 03 năm liền trước đó. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật, có năng lực và trình độ chuyên môn về tài chính kế toán và quản trị doanh nghiệp.

V. Đề cử, ứng cử làm ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo tỷ lệ như sau:

Tỷ lệ số cổ phần biểu quyết (%)	Số người được đề cử tối đa (người)
Từ 5% đến dưới 10%	01
Từ 10% đến dưới 30%	02
Từ 30% đến dưới 50%	03
Từ 50% đến dưới 65%	04
Từ 65% trở lên	05

VI. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu cử vào Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS)

1. Hồ sơ đề cử vào HĐQT, BKS

- Các cổ đông/ nhóm cổ đông quy định tại mục V Quy chế này có thể làm hồ sơ đề ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS.
 - Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT/BKS bao gồm:
 - + Giấy đề cử hoặc Giấy ứng cử vào HĐQT/BKS (theo mẫu);
 - + Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
 - + Bản sao có công chứng hợp lệ một trong các giấy tờ sau của ứng viên: Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú;
 - + Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
 - + Biên bản họp nhóm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (nếu có).
 - + Bản sao có công chứng hợp lệ một trong các giấy tờ sau của cổ đông/nhóm cổ đông tham gia đề cử ứng viên: Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (đối với cá nhân), giấy CNĐKDN (đối với tổ chức);
- (Mẫu biểu đã được đăng tải trên website của Công ty: <http://biathanhhoa.com.vn/web/> kể từ ngày 01/04/2026)
- Người đề cử/ứng cử vào HĐQT/BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử

- Cổ đông, nhóm cổ đông có đủ điều kiện gửi Hồ sơ đề cử, ứng cử ứng viên HĐQT/BKS trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện về Ban tổ chức Đại hội Công ty cổ phần bia Hà Nội – Thanh

Hóa trước 17h00 Thứ 2, 13/04/2026 theo địa chỉ sau đây: số 152 Quang Trung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa, theo Thông báo Giấy mời họp (nếu có).

- Nếu trong trường hợp các ứng viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi bước vào công tác bầu cử. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT/BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

VII. Danh sách ứng viên

- Dựa vào Hồ sơ ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS.
- Trường hợp thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử nêu tại Khoản 2 Mục VI Quy chế này mà tổng số lượng các ứng cử viên HĐQT/BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì: HĐQT/BKS đương nhiệm đề cử bổ sung ứng cử viên. Việc HĐQT/BKS đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- Danh sách ứng viên HĐQT/BKS được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

VIII. Phương thức bầu cử

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo Khoản 5 Điều 21 Điều lệ Công ty*);
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- Đại biểu có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không vượt quá số thành viên HĐQT/BKS đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, Đại hội thống nhất ghi thêm Họ và tên của Ứng viên phát sinh tại phiếu bầu trước khi bỏ vào thùng phiếu.

IX. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát (sau đây gọi chung là “phiếu bầu”) là phiếu có ghi mã đại biểu, họ và tên Đại biểu, số lượng phiếu biểu quyết sở hữu, số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền, tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện, tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS, có đóng dấu treo của Công ty. Trong đó:
 - + “Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện”: được hiểu là số phiếu có quyền biểu quyết bao gồm số lượng phiếu biểu quyết do Đại biểu sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Đại biểu khác;
 - + “Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS”: được hiểu là Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện nhân (x) với số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát 01 Phiếu bầu thành viên HĐQT và 01 Phiếu bầu thành viên BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
- Bầu dồn đều phiếu” là cách thực hiện của phương thức Bầu dồn phiếu mà các Đại biểu dồn số phiếu cho một (01) ứng cử viên hoặc chia đều số phiếu bầu cho tối đa số ứng cử viên theo số lượng thành viên HĐQT/BKS cần bầu; Sau khi chia đều, số Phiếu bầu tương ứng cho từng ứng viên được làm tròn xuống tính đến hàng đơn vị. Phiếu bầu lẻ còn lại (nếu có) sẽ bỏ.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Mỗi Phiếu bầu cử HĐQT/BKS được bầu tối đa số lượng thành viên HĐQT/BKS như quy định tại Khoản 1 mục IV của Quy chế này (đối với phiếu bầu cử HĐQT) và Khoản 2 mục IV của Quy chế này (đối với phiếu bầu cử BKS). Đại biểu thực hiện việc bầu cử theo hướng dẫn như sau:

- Trường hợp 1: Nếu Đại biểu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một (01) hoặc chia đều số phiếu cho một số ứng viên:
Đại biểu đánh dấu chọn vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” cho các ứng viên được chọn tương ứng.
- Trường hợp 2: Nếu Đại biểu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên:
Đại biểu ghi rõ số lượng phiếu bầu (tối đa bằng Tổng số lượng phiếu bầu của đại biểu) vào cột “Số phiếu bầu” của ứng viên đó.
- Trường hợp 3: Nếu Đại biểu không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào:
Đại biểu để trống, KHÔNG ĐÁNH DẤU, GHI bất kỳ ký hiệu nào vào cả hai cột “Bầu dồn đều phiếu” và cột “Số phiếu bầu” của tất cả các ứng cử viên

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu (Trừ việc ghi thêm Họ và tên của ứng viên bầu cử bổ sung và được nằm trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua); phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu (Ngoại trừ việc ghi thêm Họ và tên của ứng viên bầu cử bổ sung và được nằm trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua);
 - + Phiếu ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
 - + Phiếu gạch tên các ứng viên;
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

- + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT/BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu cử;
- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của đại biểu không bằng “Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS” của đại biểu được ghi trên phiếu bầu cử;
- + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
- + Phiếu không có đầy đủ chữ ký và không ghi rõ họ tên của Đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Hội đồng quản trị hoặc đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của đại biểu (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng viên (Theo Khoản 5 Điều 21 Điều lệ Công ty)

- Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS cần bầu thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT/BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.
- Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031 sẽ chỉ có hiệu lực sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và BKS (nhiệm kỳ 2026 - 2031) và thông qua việc miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031.
- Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031 sẽ chỉ có hiệu lực sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và BKS (nhiệm kỳ 2026 - 2031) và thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên BKS do hết nhiệm kỳ và bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

X. Hiệu lực thi hành

- Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Bía Hà Nội - Thanh Hoá kết thúc.

- Trên đây là toàn bộ quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá nhiệm kỳ 2026 – 2031 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.



Bùi Trường Thắng